



## **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền  
thu được từ đợt phát hành  
trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021  
và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ  
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Thông tin về Ngân hàng**

**Giấy phép Hoạt động**  
**Ngân hàng số**

91/GP-NHNN

ngày 28 tháng 3 năm 2008

Giấy phép Hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần nhất là điều chỉnh lần thứ 27 vào ngày 30 tháng 5 năm 2023.

**Hội đồng Quản trị**

Ông Nguyễn Đức Thụy	Chủ tịch ( <i>bổ nhiệm ngày 9/12/2022</i> ) Phó Chủ tịch ( <i>đến ngày 8/12/2022</i> )
Ông Nguyễn Văn Thùy	Phó Chủ tịch thường trực ( <i>từ ngày 7/6/2023</i> ) Phó Chủ tịch ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Phạm Doãn Sơn	Phó Chủ tịch thường trực ( <i>đến ngày 22/4/2023</i> )
Ông Hồ Nam Tiến	Phó Chủ tịch ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Bùi Thái Hà	Phó Chủ tịch ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Dương Công Toàn	Phó Chủ tịch ( <i>đến ngày 22/4/2023</i> )
Ông Huỳnh Ngọc Huy	Chủ tịch ( <i>đến ngày 9/12/2022</i> ) Phó Chủ tịch ( <i>từ ngày 9/12/2022 đến ngày 24/4/2023</i> ) Thành viên ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Lê Hồng Phong	Thành viên ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Lê Minh Tâm	Thành viên độc lập ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Bà Dương Hoài Liên	Thành viên độc lập ( <i>đến ngày 22/4/2023</i> )

**Ban Kiểm soát**

Bà Dương Hoài Liên	Trưởng ban ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng ban ( <i>đến ngày 22/4/2023</i> ) Phó Trưởng ban ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Nguyễn Phú Minh	Thành viên ( <i>từ ngày 23/4/2023</i> )
Ông Phùng Thế Việt	Thành viên ( <i>đến ngày 22/4/2023</i> )

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Hồ Nam Tiến	Tổng Giám đốc ( <i>từ ngày 21/6/2023</i> ) Quyền Tổng Giám đốc ( <i>từ ngày 17/3/2023 đến ngày 21/6/2023</i> )
Phó Tổng Giám đốc thường trực	( <i>đến ngày 16/3/2023</i> )
Ông Phạm Doãn Sơn	Tổng Giám đốc ( <i>đến ngày 17/3/2023</i> )
Ông Vũ Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc thường trực ( <i>từ ngày 11/5/2023</i> ) Phó Tổng Giám đốc ( <i>đến ngày 10/5/2023</i> )
Ông Bùi Thái Hà	Phó Tổng Giám đốc thường trực ( <i>từ ngày 21/3/2023 đến ngày 11/5/2023</i> ) Phó Tổng Giám đốc ( <i>đến ngày 23/5/2023</i> )
Bà Nguyễn Thị Gấm	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Ánh Vân	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Thị Thanh Nga	Phó Tổng Giám đốc

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Thông tin về Ngân hàng (tiếp theo)**

Bà Vũ Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Văn Phúc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Anh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Quý Chiến	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Vui	Phó Tổng Giám đốc ( <i>từ ngày 24/4/2023</i> )
Ông Đoàn Nguyên Ngọc	Phó Tổng Giám đốc ( <i>từ ngày 24/4/2023</i> )
Ông Nguyễn Quốc Thành	Phó Tổng Giám đốc ( <i>đến ngày 1/7/2023</i> )
Ông Kim Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc ( <i>đến ngày 30/4/2023</i> )

**Trụ sở chính** LPB Tower, Số 210 Đường Trần Quang Khải  
Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**Công ty kiểm toán** Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

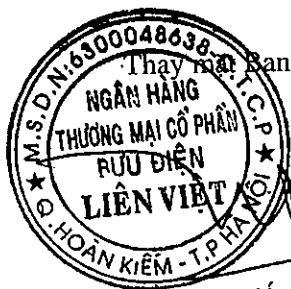
**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 đính kèm (“Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu”) của Ngân hàng.

Chúng tôi chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu theo cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu. Chúng tôi cam đoan rằng:

- (a) Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu của Ngân hàng được lập phù hợp với cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu; và
- (b) Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của nội dung Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu.

Tại ngày lập báo cáo này, chúng tôi đã phê duyệt phát hành Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu đính kèm.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng  
Hô Nam Tiến  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, 14-07-2023



KPMG Limited  
46th Floor, Keangnam Landmark 72  
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward  
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam  
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi Hội đồng Quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”), cùng với bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác, được trình bày từ trang 6 đến trang 21 (sau đây gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu”).

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu của Ngân hàng phù hợp với cơ sở lập báo cáo và các nguyên tắc kế toán được trình bày trong Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu bao gồm việc xác định xem cơ sở lập báo cáo và các nguyên tắc kế toán được áp dụng là cơ sở có thể chấp nhận được cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm về việc xác định rằng cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán là phù hợp.

### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ngân hàng, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập báo cáo và các nguyên tắc kế toán được trình bày trong Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu.

## Cơ sở lập báo cáo và giới hạn sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu trong đó có mô tả về cơ sở lập báo cáo và các nguyên tắc kế toán được sử dụng để lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu. Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu được lập nhằm mục đích để Ngân hàng tuân thủ các quy định về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”) và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 (“Nghị định 155”) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Do đó, Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu có thể không thích hợp để sử dụng cho mục đích khác.

**Công ty TNHH KPMG**

Việt Nam

Địa chỉ: Báo cáo kiểm toán số: 22-02-00022-23-3



Đàm Xuân Lâm

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0861-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2023

Lê Nhật Vương

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3849-2022-007-1

CÔNG TY TNHH KPMG

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**

**I. Thông tin chung về đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022**

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2020**

1. Tên trái phiếu : Trái phiếu phát hành ra công chúng Ngân hàng Bưu điện Liên Việt năm 2020
2. Loại trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt theo quy định hiện hành
3. Mã trái phiếu : **Đợt 1:**
  - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý IV/2020: Trái phiếu LPB7Y202001
  - Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành Quý IV/2020: Trái phiếu LPB10Y202004**Đợt 2:**
  - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý IV/2020 và Quý I/2021: Trái phiếu LPB7Y202002
  - Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành Quý IV/2020 và Quý I/2021: Trái phiếu LPB10Y202005**Đợt 3:**
  - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý I/2021: Trái phiếu LPB7Y202003
4. Mệnh giá trái phiếu : 10.000.000 VND/trái phiếu
5. Giá chào bán : 10.000.000 VND/trái phiếu
6. Tổng số lượng trái phiếu đã phát hành : 300.000 trái phiếu, bao gồm:
  - Trái phiếu LPB7Y202001: 181.428 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB10Y202004: 23.459 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB7Y202002: 43.572 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB10Y202005: 26.541 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB7Y202003: 25.000 trái phiếu
7. Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành theo mệnh giá : 3.000.000.000.000 VND, bao gồm:
  - Trái phiếu LPB7Y202001: 1.814.280.000.000 VND
  - Trái phiếu LPB10Y202004: 234.590.000.000 VND
  - Trái phiếu LPB7Y202002: 435.720.000.000 VND
  - Trái phiếu LPB10Y202005: 265.410.000.000 VND
  - Trái phiếu LPB7Y202003: 250.000.000.000 VND
8. Tổng số tiền đã huy động : 3.000.000.000.000 VND

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

9. Lãi suất : Trái phiếu có lãi suất thả nổi, áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn của trái phiếu theo công thức:
- Trái phiếu LPB7Y202001:
    - o Áp dụng cho 02 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,3%/năm
    - o Áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,3%/năm
  - Trái phiếu LPB10Y202004:
    - o Áp dụng cho 05 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,6%/năm
    - o Áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,6%/năm
  - Trái phiếu LPB7Y202002:
    - o Áp dụng cho 02 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,3%/năm
    - o Áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,3%/năm
  - Trái phiếu LPB10Y202005:
    - o Áp dụng cho 05 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,6%/năm
    - o Áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,6%/năm
  - Trái phiếu LPB7Y202003:
    - o Áp dụng cho 02 kỳ tính lãi đầu tiên: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,3%/năm
    - o Áp dụng cho các kỳ tính lãi tiếp theo: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,3%/năm
10. Kỳ trả lãi : Trả lãi sau, định kỳ 01 lần/01 năm vào ngày tròn 01 năm kể từ ngày phát hành
11. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền : - Trái phiếu LPB7Y202001 và trái phiếu LPB10Y202004: Từ ngày 5 tháng 11 năm 2020 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020  
- Trái phiếu LPB7Y202002 và trái phiếu LPB10Y202005: Từ ngày 4 tháng 12 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020  
- Trái phiếu LPB7Y202003: Từ ngày 8 tháng 1 năm 2021 đến ngày 27 tháng 1 năm 2021
12. Ngày kết thúc đợt chào bán : - Trái phiếu LPB7Y202001 và trái phiếu LPB10Y202004: Ngày 24 tháng 11 năm 2020  
- Trái phiếu LPB7Y202002 và trái phiếu LPB10Y202005: Ngày 23 tháng 12 năm 2020  
- Trái phiếu LPB7Y202003: Ngày 27 tháng 1 năm 2021
13. Mục đích chào bán : Bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu tăng quy mô vốn hoạt động và vay vốn trung, dài hạn của khách hàng

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

Ngân hàng dự kiến sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng đối với các dự án trung, dài hạn từ Quý IV/2020 đến Quý II/2021, cụ thể:

STT	Ngành kinh tế	Quý IV/2020 VND	Quý I/2021 VND	Quý II/2021 VND	Tổng cộng VND
1	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	20.000.000.000	90.000.000.000	100.000.000.000	210.000.000.000
2	Vận tải kho bãi	10.000.000.000	25.000.000.000	10.000.000.000	45.000.000.000
3	Sản xuất và phân phối điện	15.000.000.000	20.000.000.000	5.000.000.000	40.000.000.000
4	Khoáng sản, dầu khí	20.000.000.000	30.000.000.000	20.000.000.000	70.000.000.000
5	Vật liệu xây dựng	60.000.000.000	60.000.000.000	40.000.000.000	160.000.000.000
6	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	375.000.000.000	1.040.000.000.000	1.060.000.000.000	2.475.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>500.000.000.000</b>	<b>1.265.000.000.000</b>	<b>1.235.000.000.000</b>	<b>3.000.000.000.000</b>

Chi tiết số tiền mua trái phiếu đã nộp vào tài khoản phong tỏa ngân hàng như sau:

Ngày nhận tiền	Ngân hàng nhận tiền	Số tiền VND
Từ ngày 5/11/2020 đến ngày 24/11/2020	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	2.048.870.000.000
Từ ngày 4/12/2020 đến ngày 23/12/2020	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	701.130.000.000
Từ ngày 8/1/2021 đến ngày 27/1/2021	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	250.000.000.000
		3.000.000.000.000

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2021**

1. Tên trái phiếu : Trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng năm 2021
2. Loại trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành
3. Mã trái phiếu : **Đợt 1:**
  - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý IV/2021: Trái phiếu LPB7Y202101
  - Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành Quý IV/2021: Trái phiếu LPB10Y202102**Đợt 2:**
  - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý I/2022: Trái phiếu LPB7Y202103
  - Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành Quý I/2022: Trái phiếu LPB10Y202104
4. Mệnh giá trái phiếu : 100.000 VND/trái phiếu
5. Giá chào bán : 100.000 VND/trái phiếu
6. Tổng số lượng trái phiếu đã phát hành : 32.539.496 trái phiếu, bao gồm:
  - Trái phiếu LPB7Y202101: 13.854.705 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB10Y202102: 1.731.000 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB7Y202103: 16.022.095 trái phiếu
  - Trái phiếu LPB10Y202104: 931.696 trái phiếu
7. Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành theo mệnh giá : 3.253.949.600.000 VND, bao gồm:
  - Trái phiếu LPB7Y202101: 1.385.470.500.000 VND
  - Trái phiếu LPB10Y202102: 173.100.000.000 VND
  - Trái phiếu LPB7Y202103: 1.602.209.500.000 VND
  - Trái phiếu LPB10Y202104: 93.169.600.000 VND
8. Tổng số tiền đã huy động : 3.253.949.600.000 VND
9. Lãi suất : Trái phiếu có lãi suất thả nổi, áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn của trái phiếu theo công thức:
  - Trái phiếu LPB7Y202101: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 1,9%/năm
  - Trái phiếu LPB10Y202102: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,2%/năm
  - Trái phiếu LPB7Y202103: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 1,9%/năm
  - Trái phiếu LPB10Y202104: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,2%/năm
10. Kỳ trả lãi : 01 lần/01 năm vào ngày tròn 01 năm kể từ ngày phát hành
11. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền :
  - Trái phiếu LPB7Y202101 và trái phiếu LPB10Y202102: Từ ngày 11 tháng 12 năm 2021 đến ngày 30 tháng 12 năm 2021
  - Trái phiếu LPB7Y202103 và trái phiếu LPB10Y202104: Từ ngày 24 tháng 1 năm 2022 đến ngày 28 tháng 2 năm 2022

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

12. Ngày kết thúc đợt chào bán : - Trái phiếu LPB7Y202101 và trái phiếu LPB10Y202102: Ngày 30 tháng 12 năm 2021  
 - Trái phiếu LPB7Y202103 và trái phiếu LPB10Y202104: Ngày 28 tháng 2 năm 2022
13. Mục đích chào bán : Bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu tăng quy mô vốn hoạt động và vay vốn trung, dài hạn của khách hàng

Ngân hàng dự kiến sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng đối với các dự án trung, dài hạn từ Quý I/2022 đến Quý III/2022, cụ thể:

**Phương án sử dụng vốn Đợt 1**

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Quý I/2022 VND	Quý II/2022 VND	Tổng VND
1	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	160.000.000.000	140.000.000.000	300.000.000.000
2	Vận tải kho bãi	30.000.000.000	20.000.000.000	50.000.000.000
3	Dệt may, da giày	50.000.000.000	30.000.000.000	80.000.000.000
4	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	1.090.000.000.000	480.000.000.000	1.570.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.330.000.000.000</b>	<b>670.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000.000</b>

**Phương án sử dụng vốn Đợt 2**

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Quý II/2022 VND	Quý III/2022 VND	Tổng VND
1	Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	-	80.000.000.000	80.000.000.000
2	Vận tải kho bãi	-	-	-
3	Dệt may, da giày	-	-	-
4	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	620.000.000.000	1.300.000.000.000	1.920.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>620.000.000.000</b>	<b>1.380.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000.000</b>

Chi tiết số tiền mua trái phiếu đã nộp vào tài khoản phong tỏa ngân hàng như sau:

Ngày nhận tiền	Ngân hàng nhận tiền	Số tiền VND
Từ ngày 11/12/2021 đến ngày 30/12/2021	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	1.558.570.500.000
Từ ngày 24/1/2022 đến ngày 28/2/2022	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	1.695.379.100.000
		<b>3.253.949.600.000</b>

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022**

1. Tên trái phiếu : Trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt phát hành ra công chúng năm 2022
2. Loại trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm theo chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành
3. Mã trái phiếu : - Trái phiếu kỳ hạn 07 năm, phát hành Quý IV/2022 và Quý I/2023: Trái phiếu LPB7Y202201  
- Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, phát hành Quý IV/2022 và Quý I/2023: Trái phiếu LPB10Y202202
4. Mệnh giá trái phiếu : 100.000 VND/trái phiếu
5. Giá chào bán : 100.000 VND/trái phiếu
6. Tổng số lượng trái phiếu đã phát hành : 1.570.250 trái phiếu, bao gồm:  
- Trái phiếu LPB7Y202201: 557.950 trái phiếu  
- Trái phiếu LPB10Y202202: 1.012.300 trái phiếu
7. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá : 157.025.000.000 VND, bao gồm:  
- Trái phiếu LPB7Y202201: 55.795.000.000 VND  
- Trái phiếu LPB10Y202202: 101.230.000.000 VND
8. Tổng số tiền đã huy động : 157.025.000.000 VND
9. Lãi suất : Trái phiếu có lãi suất thả nổi, áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn của trái phiếu theo công thức:  
- Trái phiếu LPB7Y202201: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,8%/năm  
- Trái phiếu LPB10Y202202: Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3,1%/năm
10. Kỳ trả lãi : 01 lần/01 năm vào ngày tròn 01 năm kể từ ngày phát hành
11. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền : Từ ngày 10 tháng 12 năm 2022 đến ngày 30 tháng 12 năm 2022
12. Ngày kết thúc đợt chào bán : Ngày 30 tháng 12 năm 2022
13. Mục đích chào bán : Bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu tăng quy mô vốn hoạt động và vay vốn trung, dài hạn của khách hàng

Ngân hàng dự kiến sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng đối với các dự án trung, dài hạn trong năm 2022 đến Quý I/2023, cụ thể:

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Phương án sử dụng vốn Đợt 1**

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Năm 2022 VND	Quý I/2023 VND	Tổng VND
1	Thương mại	176.000.000.000	-	176.000.000.000
2	Xăng dầu	100.000.000.000	-	100.000.000.000
3	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	22.000.000.000	-	22.000.000.000
4	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	1.652.000.000.000	-	1.652.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.950.000.000.000</b>	<b>-</b>	<b>1.950.000.000.000</b>

**Phương án sử dụng vốn Đợt 2**

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Năm 2022 VND	Quý I/2023 VND	Tổng VND
1	Thương mại	95.000.000.000	-	95.000.000.000
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	20.000.000.000	-	20.000.000.000
3	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	1.000.000.000.000	385.000.000.000	1.385.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.115.000.000.000</b>	<b>385.000.000.000</b>	<b>1.500.000.000.000</b>

**Phương án sử dụng vốn Đợt 3**

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Năm 2022 VND	Quý I/2023 VND	Tổng VND
1	Cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	-	550.000.000.000	550.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>-</b>	<b>550.000.000.000</b>	<b>550.000.000.000</b>

Chi tiết số tiền mua trái phiếu đã nộp vào tài khoản phong tỏa ngân hàng như sau:

Ngày nhận tiền	Ngân hàng nhận tiền	Số tiền VND
Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 30/12/2022	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội	157.025.000.000

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
 (tiếp theo)

**II. Tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2020**

*Trái phiếu LPB10Y202004*

Tính đến ngày 4 tháng 12 năm 2020, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu LPB10Y202004 từ ngày 5 tháng 11 năm 2020 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020 thực tế của Ngân hàng như sau:

STT	Nội dung	Thực tế thực hiện VND
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu LPB10Y202004 ra công chúng từ ngày 5 tháng 11 năm 2020 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020</b>	<b>234.590.000.000</b>
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng</b>	<b>234.590.000.000</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	-
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vận tải kho bãi	-
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề sản xuất và phân phối điện	-
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề khoáng sản, dầu khí	-
5.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vật liệu xây dựng	900.000.000
6.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	233.690.000.000
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 4 tháng 12 năm 2020</b>	<b>-</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Trái phiếu LPB10Y202005**

Tính đến ngày 8 tháng 1 năm 2021, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu LPB10Y202005 từ ngày 4 tháng 12 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 thực tế của Ngân hàng như sau:

STT	Nội dung	Thực tế thực hiện VND
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu LPB10Y202005 ra công chúng từ ngày 4 tháng 12 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020</b>	<b>265.410.000.000</b>
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng</b>	<b>265.410.000.000</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	670.000.000
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề vận tải kho bãi	2.390.000.000
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề sản xuất và phân phối điện	-
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề khoáng sản, dầu khí	-
5.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề vật liệu xây dựng	1.533.200.000
6.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn các dự án trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	260.816.800.000
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 8 tháng 1 năm 2021</b>	<b>-</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

***Trái phiếu LPB7Y202003***

Tính đến ngày 9 tháng 2 năm 2021, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu LPB7Y202003 từ ngày 8 tháng 1 năm 2021 đến ngày 27 tháng 1 năm 2021 thực tế của Ngân hàng như sau:

STT	Nội dung	Thực tế thực hiện VND
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu LPB7Y202003 ra công chúng từ ngày 8 tháng 1 năm 2021 đến ngày 27 tháng 1 năm 2021</b>	<b>250.000.000.000</b>
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng</b>	<b>250.000.000.000</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	130.000.000
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vận tải kho bãi	700.000.000
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề sản xuất và phân phối điện	-
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề khoáng sản, dầu khí	-
5.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vật liệu xây dựng	300.000.000
6.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	248.870.000.000
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 9 tháng 2 năm 2021</b>	<b>-</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2021**

**Đợt 1**

Tính đến ngày 16 tháng 2 năm 2022, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 11 tháng 12 năm 2021 đến ngày 30 tháng 12 năm 2021 (đợt 1) thực tế của Ngân hàng như sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực tế thực hiện VND</b>
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 11 tháng 12 năm 2021 đến ngày 30 tháng 12 năm 2021 (đợt 1)</b>	<b>1.557.070.500.000</b>
1.	Tổng số tiền thu được	1.558.570.500.000
2.	Tổng chi phí	(1.500.000.000)
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng</b>	<b>1.557.070.500.000</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	117.612.131.247
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vận tải kho bãi	26.888.525.000
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề dệt may, da giày	76.448.742.000
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	1.336.121.101.753
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 16 tháng 2 năm 2022</b>	<b>-</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bru điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

**Đợt 2**

Tính đến ngày 28 tháng 3 năm 2022, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 24 tháng 1 năm 2022 đến ngày 28 tháng 2 năm 2022 (đợt 2) thực tế của Ngân hàng như sau:

STT	Nội dung	Thực tế thực hiện VND
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 24 tháng 1 năm 2022 đến ngày 28 tháng 2 năm 2022 (đợt 2)</b>	<b>1.695.379.100.000</b>
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng</b>	<b>1.695.379.100.000</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	-
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề vận tải kho bãi	14.916.000.000
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề dệt may, da giày	1.037.800.000
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	1.679.425.300.000
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 28 tháng 3 năm 2022</b>	<b>-</b>

**Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022**

**Đợt 1**

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, tình hình sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 10 tháng 12 năm 2022 đến ngày 30 tháng 12 năm 2022 (đợt 1) thực tế của Ngân hàng như sau:

STT	Nội dung	Thực tế thực hiện VND
<b>I.</b>	<b>Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng từ ngày 10 tháng 12 năm 2022 đến ngày 30 tháng 12 năm 2022 (đợt 1)</b>	<b>157.025.000.000</b>
<b>II.</b>	<b>Thực tế sử dụng (*)</b>	<b>-</b>
1.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề thương mại	-
2.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề xăng dầu	-
3.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	-
4.	Đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn đối với ngành nghề cho vay nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng	-
<b>III.</b>	<b>Số dư còn lại chưa được sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022</b>	<b>157.025.000.000</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng**  
**năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(tiếp theo)**

- (\*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, số tiền thu được từ việc chào bán trái phiếu đang được giữ tại tài khoản phong tỏa ngân hàng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội và chưa được sử dụng (Thuyết minh 3).

**14-07-2023**

Người lập:



**Trần Hoài Thu**  
*Trưởng phòng Tài chính*

Người phê duyệt:



**Nguyễn Thị Gấm**  
*Kế toán trưởng*

Người phê duyệt:



**Hồ Nam Tiến**  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu này*

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt**  
**Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu**  
**ra công chúng năm 2020, 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ**  
**tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu đính kèm.

## **1. Đơn vị báo cáo**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”), tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Lien Viet Post Joint Stock Commercial Bank (gọi tắt là “LPBank”), là một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập và đăng ký tại Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

### **(a) Thành lập và hoạt động**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tiền thân là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt được thành lập theo Giấy phép Hoạt động Ngân hàng số 91/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”) cấp ngày 28 tháng 3 năm 2008. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày cấp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp được điều chỉnh lần thứ 27 vào ngày 30 tháng 5 năm 2023.

Theo Công văn số 244/TTg-DMDN ngày 21 tháng 2 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt việc Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (“Vietnam Post”) (sau này đổi tên thành Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) tham gia góp vốn vào Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt bằng giá trị của Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện (“VPSC”) và vốn góp thêm bằng tiền. Tại ngày 1 tháng 7 năm 2011, Vietnam Post đã hoàn thành việc chuyển giao giá trị tài sản và nợ phải trả của VPSC cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt. Ngân hàng đã nhận được phê duyệt của NHNNVN theo Quyết định số 1633/QĐ-NHNN ngày 22 tháng 7 năm 2011 về việc chính thức đổi tên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt thành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cung cấp tín dụng cho các tổ chức và cá nhân dựa trên tính chất và khả năng cung ứng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNNVN cho phép.

### **(b) Vốn điều lệ**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, vốn cổ phần của Ngân hàng là 17.291.054 triệu VND. Mệnh giá của một cổ phần là 10.000 VND.

### **(c) Địa điểm và mạng lưới hoạt động**

Hội sở chính của Ngân hàng đặt tại Tòa nhà LPB Tower, Số 210 Đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Ngân hàng có một (1) Hội sở chính, ba (3) văn phòng đại diện, tám mươi (80) chi nhánh, bốn trăm tám mươi một (481) phòng giao dịch, năm trăm sáu mươi tám (568) phòng giao dịch bưu điện trên cả nước.

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu**  
**ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ**  
**tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)**

## **2. Cơ sở lập báo cáo và các chính sách kế toán chủ yếu**

### **(a) Cơ sở lập báo cáo và các nguyên tắc kế toán**

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (“Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu”) bao gồm các thông tin tài chính liên quan đến việc sử dụng vốn từ ngày 3 tháng 12 năm 2021 đến ngày 9 tháng 2 năm 2021, từ ngày 13 tháng 1 năm 2022 đến ngày 28 tháng 3 năm 2022, và ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho nguồn vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán sau:

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu được lập căn cứ trên sổ sách kế toán và chứng từ của Ngân hàng;
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu chỉ trình bày theo nguyên tắc thực thu, thực chi các khoản chi tiền từ ngày 3 tháng 12 năm 2021 đến ngày 9 tháng 2 năm 2021, từ ngày 13 tháng 1 năm 2022 đến ngày 28 tháng 3 năm 2022, và ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho nguồn vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2020, 2021 và năm 2022;
- Dự trữ bắt buộc trên tài khoản thanh toán tại NHNN theo quy định được sử dụng từ các nguồn vốn khác của Ngân hàng, không sử dụng từ nguồn phát hành trái phiếu công chúng; và
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu chỉ trình bày việc sử dụng vốn lần đầu và không trình bày việc quay vòng vốn, nếu có.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu được lập để Ngân hàng tuân thủ các quy định về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành trái phiếu ra công chúng theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”) và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 (“Nghị định 155”) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu và việc sử dụng báo cáo này không được thiết kế cho những người không được biết về các nguyên tắc và các quy định của Luật Chứng khoán và Nghị định 155. Do đó, Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu có thể không thích hợp để sử dụng cho mục đích khác.

### **(b) Các chính sách kế toán**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu được lập trên cơ sở thực thu, thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này:

- Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được ghi nhận khi Ngân hàng nhận tiền từ người mua trái phiếu và được ghi nhận theo số tiền thực tế thu được từ việc phát hành trừ các khoản chi phí trực tiếp có liên quan đến việc phát hành trái phiếu, nếu có;
- Số tiền đã sử dụng từ các trái phiếu công chúng phát hành được ghi nhận khi Ngân hàng thực hiện giải ngân thực tế cho mục đích sử dụng vốn có liên quan;
- Cho vay khách hàng được ghi nhận theo số tiền giải ngân thực tế.

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**  
**Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu**  
**ra công chúng năm 2020, năm 2021 và năm 2022 đối với trái phiếu còn dư nợ**  
**tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)**

**(c) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tình hình sử dụng vốn trái phiếu**

Đơn vị tiền tệ kế toán của Ngân hàng là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng này.

**3. Sự kiện sau ngày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được**

Ngày 9 tháng 1 năm 2023, Ngân hàng đã gửi Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng số 223/2023/LienVietPostBank tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để báo cáo về kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1 năm 2022) với số lượng trái phiếu phát hành là 1.570.250 trái phiếu.

Ngày 18 tháng 1 năm 2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước gửi Công văn số 304/UBCK-QLCB (“Công văn 304”) xác nhận Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán Đợt 1 năm 2022 theo Báo cáo số 223/2023/LienVietPostBank ngày 9 tháng 1 năm 2023 của Ngân hàng. Theo Công văn 304 này, Ngân hàng đã thực hiện phân phối 1.570.250 trái phiếu (mệnh giá 100.000 VND/trái phiếu), bao gồm 557.950 Trái phiếu LPB7Y202201 và 1.012.300 Trái phiếu LPB10Y202202. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, số tiền thu được từ việc chào bán trái phiếu đang được giữ tại tài khoản phong tỏa ngân hàng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hà Nội và chưa được sử dụng.

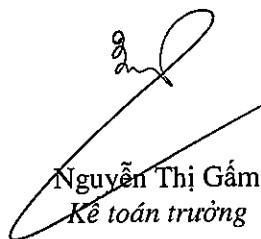
**14-07-2023**

Người lập:



**Trần Hoài Thu**  
*Trưởng phòng Tài chính*

Người phê duyệt:



**Nguyễn Thị Gấm**  
*Kế toán trưởng*

Người phê duyệt:



**Hồ Nam Tiến**  
*Tổng Giám đốc*

